TOÀ ÁN NHÂN DÂN H. TÂN YÊN
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập –Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 06/2018/HS-ST
Ngày: 23-3-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Vân
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Lâm Giang
2. Ông Nguyễn Quốc Sửu

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Sự- Thư ký Toà án nhân dân huyện Tân Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bộ- Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 03/2018/TLST- HS ngày 24 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2018/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Tiến T, tên gọi khác: không có; sinh năm 1961 tại xã Song Vân, huyện Tân Yên; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn Đồng Kim, xã Song Vân, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 10/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch:Việt Nam; Con ông: Nguyễn Thiết Hùng, sinh năm 1932 và bà: Nguyễn Thị Ký, sinh năm 1937; Vợ: Nguyễn Thị Thu (đã chết) và con: bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1989, con nhỏ nhất sinh năm 2001; Gia đình bị cáo có 07 anh chị em, bị cáo là con thứ ba; Tiền án: Tại Bản án số 24/HS-ST ngày 28/3/2003 của Toà án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt Nguyễn Tiến T 16 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Chấp hành xong phần hình phạt bổ sung và án phí vào ngày 02/8/2010, chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/8/2013; Tiền sự: không; Nhân thân: Tại Bản án số 125 ngày 24 và ngày 25/6/1996 của Toà án nhân dân tỉnh Hà Bắc (nay là tỉnh Bắc Giang) xử phạt Nguyễn Tiến T 06 tháng tù về tội "Mua bán, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng", được trừ đi 06 tháng đã tạm giữ, tạm giam (từ ngày 28/6/1995 đến ngày 13/01/1996). Thi hành xong phần án phí ngày 16/6/1997. Tại Bản án số 147/2017/HSPT ngày 29/12/2017 của Toà án nhân dân tỉnh Bắc Giang xử phạt Nguyễn Tiến T 12 tháng tù về tội "Đánh bạc"; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ

ngày 06/12/2017. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang (có mặt tại phiên tòa).

2. Nguyễn Quang H, tên gọi khác: không có, sinh năm 1978 tại xã Ngọc Vân, huyện Tân Yên; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn Tân Lập, xã Ngọc Vân, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang. Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch:Việt Nam; Con ông: Nguyễn Quang Khanh, sinh năm 1954 và bà Thân Thị Khôi, sinh năm 1958; Vợ: Nguyễn Thị Thủy, sinh năm 1981 và con: bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2001; Gia đình bị cáo có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ nhất; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 03/5/2012, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Tân Yên có quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh đối với người nghiện ma tuý trong thời hạn 12 tháng. Chấp hành xong hình phạt ngày 04/5/2013; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/12/2017. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang (có mặt tại phiên tòa).

**** Người có quyền lợi nghĩa vụ, liên quan:***

- Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1978 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Khu II, thị trấn Bích Động, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang

- Chị Giáp Thị P, sinh năm 1980 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Sơn Quả 3, xã Lương Phong, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

**** Người làm chứng:***

- Anh Đinh Văn T, sinh năm 1972 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Yên Tập, xã Yên Lư, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

- Chị Thân Thị K, sinh năm 1966 (có mặt)

Nơi cư trú: Thôn Tân Lập, xã Ngọc Vân, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang

- Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1981 (có mặt)

Nơi cư trú: Thôn Tân Lập, xã Ngọc Vân, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang

- Anh Nguyễn Đình S, sinh năm 1956 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Đồng Kim, xã Song Vân, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang

- Anh Nguyễn Tiến Q, sinh năm 1970 (có mặt)

Nơi cư trú: Thôn Đồng Kim, xã Song Vân, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ sáng ngày 06/12/2017 Nguyễn Quang H, sinh năm 1978 trú tại thôn Tân Lập, xã Ngọc Vân, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang đang ở nhà thì có Nguyễn Văn H, sinh năm 1978 trú tại Khu II, thị trấn Bích Động, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang (là bạn của H) gọi điện thoại cho H, hỏi H: "Anh có ma túy bán không", H trả lời: "Có", Hải hẹn với H là H sẽ đến nhà H mua ma túy, H đồng ý. Khoảng 10 giờ cùng ngày, H cùng với Đinh Văn T, sinh năm 1972 trú tại thôn Yên Tập, xã Yên Lư, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang (là bạn của H) đến nhà H và vào

trong nhà ngồi ở bàn uống nước cùng H. Tại đây, H nói với H "Anh để em hai trăm tiền hàng", H hiểu ý H muốn hỏi mua của H 200.000 đồng tiền ma túy Heroin nhưng do H không có ma túy Heroin nên H nói với H "Ngồi chờ anh một lát". Sau đó, H một mình đi bộ ra ngoài đường và thuê xe ôm (của một người không biết tên và địa chỉ) đi đến nhà Nguyễn Tiến T, sinh năm 1961 ở thôn Đồng Kim, xã Song Vân, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang để mua ma túy Heroin về bán cho H. Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 06/12/2017, H đến nhà T và nhìn thấy T đang ở khu vực nhà bếp nên H đã đi đến gần chỗ T đang đứng và nói với T "Anh để cho em hai trăm năm mười nghìn tiền hàng", vừa nói H vừa đưa cho T số tiền 250.000 đồng (hai trăm năm mười nghìn đồng). T hiểu ý H muốn mua của T 250.000 đồng tiền ma túy Heroin nên T mở tủ bếp lấy gói ma túy Heroin mà T cất giấu ở bên trong tủ bếp mang ra để trên mặt bàn ăn rồi dùng dao lam cắt một phần ma túy Heroin (chất cục bột màu trắng) cho vào một tờ giấy (cả hai mặt đều là màu trắng có chữ màu đen) gói lại, sau đó T đút gói ma túy này vào bên trong 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa và đưa cho H, H cầm gói ma túy vừa mua được của T rồi đi xe ôm của người đàn ông lúc trước quay về nhà. Khoảng 10 giờ 45 phút cùng ngày, H về đến nhà và vào ngồi tại bàn uống nước của gia đình H cùng H và T. Tại đây, H lấy gói ma túy vừa mua được của T để lên mặt bàn uống nước rồi dùng dao lam cắt và chia gói ma túy này ra làm 04 phần, 02 phần H gói vào bên trong tờ giấy bạc có mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu trắng bạc; 01 phần H gói vào bên trong tờ giấy cả hai mặt đều màu trắng và có chữ màu đen; 01 phần H gói vào bên trong tờ giấy cả hai mặt đều màu trắng có số và chữ viết. Chia gói ma túy mua được của T thành các gói nhỏ xong, H đút gói nhỏ ma túy được gói bằng tờ giấy cả hai mặt đều màu trắng và có chữ màu đen vào bên trong túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa và để trên mặt bàn uống nước; gói ma túy được gói bằng tờ giấy cả hai mặt đều màu trắng có số và chữ viết, Hiền đút vào bên trong ví da màu nâu của H; 01 gói ma túy được gói bằng tờ giấy bạc có mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu trắng bạc, Hiền cất giấu ở góc bàn uống nước; 01 gói ma túy được gói bằng tờ giấy bạc có mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu trắng bạc còn lại H đưa cho H, H cầm gói ma túy H đưa cho đút vào bên trong túi phía sau bên trái quần H đang mặc rồi lấy 200.000 đồng (gồm 02 tờ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam mệnh giá 100.000 đồng) đưa cho H. Khi H vừa cầm số tiền H đưa cho thì bị Phòng Cảnh sát điều tra về tội phạm ma túy Công an tỉnh Bắc Giang phát hiện bắt quả tang. Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang bao gồm:

- 01 (một) gói giấy bạc có mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu trắng bạc, bên trong có chất cục bột màu trắng (thu giữ tại túi phía sau bên trái quần H đang mặc), được niêm phong trong phong bì ký hiệu "QT1".

- 02 tờ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam mệnh giá 100.000 đồng (thu giữ trên tay của H).

- Thu tại túi phía trước bên phải quần H đang mặc 01 lọ nhựa hình trụ có nắp xoáy, trên nắp có chữ MECHANIC, bên trong có chứa 04 viên nén màu hồng đỏ,

trên một mặt của mỗi viên đều có ký hiệu "WY" ; thu giữ trên mặt bàn uống nước của gia đình H 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa màu trắng, bên trong có chứa 01 gói giấy màu trắng mặt trong và mặt ngoài đều có chữ màu đen, bên trong gói giấy có chứa chất cục bột màu trắng và 01 dao lam. Tất cả được niêm phong trong phong bì ký hiệu "QT2".

- Thu giữ của H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen- trắng, loại máy một thân, máy cũ đã qua sử dụng, số seri: 359530014673464.

Hồi 12 giờ 50 phút ngày 06/12/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Giang đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở, đồ vật, tài sản của Nguyễn Quang H, quá trình khám xét đã thu giữ tại góc bàn uống nước trong nhà ở của H: 01 gói giấy bạc mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu trắng bạc, bên trong có chất cục bột màu trắng và 01 gói giấy màu trắng, mặt trong và mặt ngoài đều có chữ viết và số, bên trong có chất cục bột màu trắng (được đút bên trong chiếc trong ví da màu nâu), tất cả được niêm phong vào phong bì ký hiệu "KX". Căn cứ lời khai của Nguyễn Quang H, cùng ngày 06/12/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Giang đã tiến hành bắt và khám xét khẩn cấp nơi ở, đồ vật, tài sản của Nguyễn Tiến T. Quá trình khám xét khẩn cấp đã thu giữ trong cánh tủ bếp của gia đình T: 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa màu trắng, bên trong chứa chất cục bột màu trắng nghi là ma túy Heroin (được để bên trong 01 chiếc cốc bằng nhựa màu trắng bên ngoài phía dưới có chữ Minions onlyin cinemas màu vàng và màu trắng), được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu "KX1"; 01 chiếc cân điện tử có chữ Amput; 01 chiếc cốc bằng nhựa màu trắng bên ngoài phía dưới có chữ Minions onlyin cinemas màu vàng và màu trắng. Về nguồn gốc 4 viên nén màu hồng đỏ, trên một mặt của mỗi viên đều có ký hiệu "WY" thu giữ khi bắt quả tang, H khai nhận là của H, H được Giáp Thị P- sinh năm 1980 ở thôn Sơn Quả 3, xã Lương Phong, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang cho vào ngày 05/12/2017 khi H đến nhà P chơi. Số ma túy này H cất giấu ở trong người để nếu có người mua thì bán lấy tiền. Căn cứ lời khai của Nguyễn Quang H, ngày 06/12/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Giang đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở, đồ vật, tài sản của Giáp Thị P, quá trình khám xét thu giữ: 01 quyển sổ hộ khẩu mang tên chủ hộ Lê Văn P, sinh năm 1976 địa chỉ: xã Lương Phong, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang (chồng của Giáp Thị P).

Tại Kết luận giám định số 1885/KL-PC54 ngày 08/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

"5.1. Trong phong bì ký hiệu "QT1", đã được niêm phong gửi giám định:

- Chất cục bột màu trắng đựng trong 01 (một) gói giấy bạc mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu trắng bạc là chất ma túy Heroin, có khối lượng: 0,041 gam.

5.2. Trong phong bì ký hiệu "QT2", đã được niêm phong gửi giám định:

- Chất cục bột màu trắng đựng trong 01 (một) gói giấy màu trắng, mặt ngoài và mặt trong đều có chữ màu đen (được đựng trong 01 (một) túi ni lon màu trắng,

một đầu có rãnh khóa bằng nhựa màu trắng) là chất ma túy Heroin, có khối lượng: 0,088 gam.

- 04 (bốn) viên nén màu hồng đỏ, một mặt của mỗi viên đều có ký hiệu "WY" (được đựng trong 01 (một) lọ nhựa hình trụ có nắp xoáy, trên nắp có chữ "MECHANIC") đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng: 0,371 gam.

5.3. Trong phong bì ký hiệu "KX", đã được niêm phong gửi giám định:

- Chất cục bột màu trắng đựng trong 01 (một) gói giấy bạc mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu trắng bạc là chất ma túy Heroin, có khối lượng: 0,039 gam.

- Chất cục bột màu trắng đựng trong 01 (một) gói giấy màu trắng, mặt ngoài và mặt trong đều có chữ viết và số là chất ma túy Heroin, có khối lượng: 0,097 gam.

5.4. Trong phong bì ký hiệu "KX1", đã được niêm phong gửi giám định:

- Chất cục bột màu trắng đựng trong 01 (một) túi ni lon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa màu trắng là chất ma túy Heroin, có khối lượng: 0,855 gam."

Ngày 11/12/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Giang chuyển hồ sơ vụ án đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Yên để điều tra theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, Nguyễn Quang H đã khai nhận về việc H mua ma túy Heroin của Nguyễn Tiến T, sau đó bán lại cho Nguyễn Văn H và việc H được Giáp Thị P cho 04 viên ma túy tổng hợp dạng hồng phiến, sau đó H cất giấu trong người để nếu có người mua thì bán lấy tiền; Nguyễn Tiến T đã khai nhận về việc bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Quang H như đã nêu trên. Về nguồn gốc số ma túy T đã bán cho Nguyễn Quang H và số ma túy thu giữ khi khám xét khẩn cấp nơi ở của T, T khai nhận: khoảng 9 giờ ngày 05/12/2017, T một mình đi xe ôm (của một người không biết tên và địa chỉ) đến khu vực đầu cầu sắt thuộc địa phận phường Mỹ Độ, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang tìm mua ma túy mang về để sử dụng dần cho bản thân và nếu có người mua thì bán kiếm lời. Tại khu vực đầu cầu sắt, T có gặp một người đàn ông làm nghề xe ôm (T không biết tên và địa chỉ, khoảng 48 tuổi, cao khoảng 1,62m, nặng khoảng 52kg), qua nói chuyện T biết người đàn ông này có thể mua được ma túy Heroin nên T đã đưa cho người đàn ông này số tiền 720.000 đồng (bảy trăm hai mười nghìn đồng), nhờ người đàn ông này tìm mua ma túy Heroin hộ. Người đàn ông này cầm tiền của T đưa cho rồi điều khiển xe mô tô đi khoảng 15 phút sau thì quay lại đưa cho T 01 gói ma túy Heroin được đựng bên trong túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa màu trắng. Sau khi mua được ma túy, T bắt xe khách mang gói ma túy Heroin này về nhà và cất giấu ở bên trong tủ bếp của gia đình T. Khoảng 14 giờ ngày 05/12/2017, T lấy một ít ma túy ra sử dụng, đến khoảng 10 giờ 30 phút ngày 06/12/2017 T lấy một phần ra bán cho H với giá 250.000 đồng, số ma túy còn lại Cơ quan Công an thu giữ khi khám xét khẩn cấp nơi ở của T.

Với nội dung vụ án như trên, tại bản cáo trạng số 03/KSĐT ngày 22/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên truy tố các bị cáo T, H về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 (Sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Tại phiên toà hôm nay, các bị cáo T, H đã khai nhận rõ hành vi của mình như cáo trạng đã nêu và nhận thức được việc làm của mình là sai, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là chị Giáp Thị P vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai như sau: Chị là người H khai đã cho H 04 viên ma túy Methamphetamine là không đúng, việc Hiền mua 4 viên ma túy trên của ai thì chị P không biết, Cơ quan điều tra đã tiến hành lấy lời khai và cho chị đối chất với H nhưng chị vẫn không thừa nhận việc cho H 04 viên ma túy Methamphetamine như H đã khai (BL 104-105).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Văn H vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai như sau: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 06/12/2017 anh có gặp anh T ở thị trấn Bích Động, huyện Việt Yên. Sau đó anh rủ T lên khu vực xã Ngọc Vân, Tân Yên chơi. Khi đi đến khu vực thôn Tân Lập anh có rủ T vào nhà H chơi. Vào nhà H anh có nói với H "anh để em hai trăm tiền hàng", H nói ngồi chờ một lát. H đi đến khoảng 10giờ 45 phút thì về và đưa cho H gói ma túy và lấy 200.000 đồng đưa cho H. Khi H vừa cầm số tiền trên thì bị Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bắc Giang phát hiện bắt quả tang (BL72-74).

Người là chứng là anh Đinh Văn T vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai như sau: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 06/12/2017 anh đang ở thị trấn Bích Động, huyện Việt Yên thì có gặp anh Nguyễn Văn H là bạn anh và rủ anh nên xã Ngọc Vân, Tân Yên chơi, anh đồng ý. Khi đi đến khu vực xã Ngọc Vân thì H rủ anh vào nhà H chơi, nhưng anh không biết việc H đến nhà H để mua ma túy, không tham gia vào việc mua bán ma túy (BL 95-96).

Người làm chứng chị Thân Thị K, chị Nguyễn Thị T, anh Nguyễn Tiến Q có mặt tại phiên tòa và anh Nguyễn Đình S vắng mặt đều khai: các anh, chị được mời chứng kiến vụ việc và xác nhận số vật chứng thu giữ như các bị cáo đã khai. Ngoài ra họ không chứng kiến gì khác (BL77-92).

Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Tiến T, Nguyễn Quang H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

Áp dụng khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 (Sửa đổi, bổ sung năm 2009); điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến T từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 06/12/2017. Miễn phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo T.

Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 (Sửa đổi, bổ sung năm 2009); điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang H từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 06/12/2017. Phạt bổ sung bằng tiền 5.000.000 đồng đối với bị cáo H.

Về vật chứng, án phí đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là chị Giáp Thị P, anh Nguyễn Văn H. Người làm chứng là anh Đinh Văn T, anh Nguyễn Đình S đã được Tòa án triệu tập nhưng vắng mặt tại phiên tòa, xét thấy họ đã có đầy đủ lời khai tại cơ quan điều tra và các chứng cứ của vụ án đã rõ ràng. Do vậy, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người trên là phù hợp với quy định tại Điều 292; Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh: Lời khai của các bị cáo T, H tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và kết quả giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ cơ sở kết luận: Sáng ngày 05/12/2017, Nguyễn Tiến T một mình đi đến khu vực đầu cầu sắt thuộc địa phận phường Mỹ Độ, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang nhờ một người đàn ông không biết tên, tuổi và địa chỉ mua hộ 01 gói ma túy Heroin với giá 720.000 đồng mang về nhà cất giấu để sử dụng dần cho bản thân và nếu có người mua thì bán kiếm lời. Số ma túy này, chiều ngày 05/12/2017 T đã lấy một ít ra sử dụng cho bản thân; còn lại 1,120gam T cất giấu bên trong tủ bếp của gia đình T, đến khoảng 10 giờ 30 phút ngày 06/12/2017, T lấy ra một phần có khối lượng 0,265gam bán cho Nguyễn Quang H với giá 250.000 đồng; 0,885gam còn lại đã bị Công an thu giữ khi khám xét khẩn cấp. Gói ma túy Heroin có khối lượng 0,265gam mua được của T, Nguyễn Quang H mang về nhà chia ra làm 04 gói nhỏ để nếu có người mua thì bán kiếm lời. Khoảng 10 giờ 55 phút ngày 06/12/2017 tại nhà ở của H ở thôn Tân Lập, xã Ngọc Vân, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang, khi H vừa bán cho Nguyễn Văn H 01 gói nhỏ ma túy Heroin có khối lượng 0,041gam với giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) thì bị Phòng Cảnh sát điều tra về tội phạm ma túy Công an tỉnh Bắc Giang phát hiện bắt quả tang. Quá trình bắt quả tang và khám xét khẩn cấp Cơ quan Công an còn thu giữ tại bàn uống nước của gia đình Hiền 03 gói nhỏ ma túy Heroin còn lại có tổng khối lượng là 0,224gam. Ngoài ra, Nguyễn Quang H còn tàng trữ trên người 04 viên ma túy Methamphetamine có khối lượng 0,371 gam để nếu có người mua thì bán lấy tiền.

Với hành vi nêu trên của các bị cáo T, H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm

1999 (Sửa đổi, bổ sung năm 2009). Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến việc độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, các bị cáo là người nghiện, mua ma túy với mục đích sử dụng cho bản thân và các bị cáo chỉ vì hám lợi mà thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma tuý để kiếm lời, hành vi của các bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an của địa phương và sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng không tốt đến trật tự gia đình và xã hội và là nguyên nhân làm phát sinh một số tội phạm nguy hiểm khác, là con đường lây lan của một số căn bệnh xã hội nguy hiểm cho bản thân các bị cáo và xã hội. Vì vậy vụ án cần phải được xử lý nghiêm tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[4] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thấy:

Tại cơ quan điều tra, truy tố và tại phiên toà hôm nay các bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình khó khăn, nhận thức việc làm của mình là sai. Các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo T có tham gia quân ngũ và có bố mẹ đẻ được tặng thưởng huân huy chương kháng chiến nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo Nguyễn Tiến T, tại Bản án số 24/HS-ST ngày 28/3/2013 của Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt bị cáo 16 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo chưa được xóa án tích của bản án này thì ngày 06/12/2017 bị cáo tiếp tục phạm tội về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Do vậy, phạm tội lần này của bị cáo T thuộc trường hợp tái phạm, bị cáo chịu tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Xét thấy các bị cáo T, H trong vụ án này là đồng phạm giản đơn, không có bàn bạc, phân công công việc cụ thể. Nhưng các bị cáo đều có nhân thân xấu, không lấy đó làm bài học để tu dưỡng lại tiếp tục phạm tội. Từ những phân tích trên, đánh giá về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy cần buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn một thời gian để cách ly bị cáo với xã hội, mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật.

Đáng lẽ cần áp dụng khoản 5 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 (Sửa đổi, bổ sung năm 2009) để phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo T, H. Nhưng xét thấy bị cáo T, H mua bán ma túy với mục đích chính là sử dụng cho bản thân, hoàn cảnh gia đình các bị cáo khó khăn, các bị cáo là con nghiện, không có tài sản

nên thấy không cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo cũng là thể hiện sự khoan hồng của pháp luật để các bị cáo yên tâm cải tạo.

[6] Về vật chứng của vụ án:

- Số tiền 200.000 đồng thu giữ khi bắt quả tang là tiền H bán ma túy cho anh Nguyễn Văn H, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen trắng, loại máy một thân, máy cũ đã qua sử dụng, có số SERI 359530014673464 là chiếc điện thoại H đã sử dụng liên lạc trao đổi ma bán ma túy với anh Nguyễn Văn H nên Hội đồng xét xử thấy cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- 01 ví da màu nâu; 01 chiếc cốc bằng nhựa màu trắng bên ngoài phía dưới có chữ Minions onlyin cinemas màu vàng và màu trắng là các vật dụng sử dụng cất giấu ma túy; 01chiếc cân điện tử có chữ Amput bị cáo T tại phiên tòa hôm nay khai không sử dụng chiếc cân này để chia ma túy, bị cáo không có ý kiến xin lại chiếc cân này, xét thấy chiếc cân giá trị sử dụng không lớn, đã cũ. Hội đồng xét xử thấy cần tịch thu tiêu hủy.

- 04 (bốn) phong bì niêm phong được ký hiệu lần lượt là “QT1”, “QT2”, “KX”, “KX1” đều được gián kín niêm phong đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang. Đây là các vật chứng thu giữ khi bắt quả tang, khám xét và kết luận giám định là các chất ma túy, là vật cấm lưu hành nên Hội đồng xét xử thấy cần phải tịch thu tiêu huỷ.

- 01 sổ hộ khẩu tên chủ hộ Lê Văn P, sinh năm 1976 hộ khẩu tại xã Lương Phong, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang là sổ hộ khẩu của gia đình chị Giáp Thị P không liên quan đến việc phạm tội của Nguyễn Tiến T và Nguyễn Quang H. Hội đồng xét xử xét thấy cần trả lại cho chị Giáp Thị P.

- Số tiền 250.000 đồng là số tiền Trường bán ma túy cho H có được, T đã chi tiêu cá nhân hết, cơ quan điều tra không thu hồi được. Hội đồng xét xử xét thấy cần truy thu số tiền này đối với T để sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với chị Giáp Thị P là người Hiền khai đã cho H 04 viên ma túy Methamphetamine, Cơ quan điều tra đã tiến hành lấy lời khai của P và cho P đối chất với H nhưng P không thừa nhận việc P cho H 04 viên ma túy Methamphetamine như H đã khai. Ngoài lời khai của H ra, không có tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh Giáp Thị Ph đã cho H ma túy nên Cơ quan điều tra đã tách phần tài liệu liên quan đến Giáp Thị P ra để tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xem xét xử lý sau. Nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Đối với anh Nguyễn Văn H đã có hành vi mua ma tuý của Nguyễn Quang H nhưng H mua ma túy với mục đích để sử dụng cho bản thân, số lượng ma túy H tàng trữ không đủ khối lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự nên ngày 08/12/2017 Trưởng Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bắc Giang đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng đối với H về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Đối với anh Đinh Văn T là người đi cùng với Nguyễn Văn H đến nhà Nguyễn Quang H nhưng anh không biết việc H đến nhà H để mua ma túy, không tham gia vào việc mua bán ma túy nên anh T không vi phạm pháp luật. Nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, Người có quyền lợi nghĩa vụ, liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009); điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Tiến T.

Áp dụng khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009); điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Quang H.

[1] Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Tiến T, Nguyễn Quang H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

[2] Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến T 02 (hai) năm 06(sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 06/12/2017.

Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Nguyễn Tiến T.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang H 02(hai) năm 03(ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 06/12/2017.

Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Nguyễn Quang H.

[3] Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:

+ Số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng);

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen trắng, loại máy một thân, máy cũ đã qua sử dụng, có số SERI 359530014673464;

- Truy thu số tiền 250.000 đồng của bị cáo Nguyễn Tiến T để sung vào ngân sách Nhà nước.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 04 (bốn) phong bì niêm phong được ký hiệu lần lượt là "QT1", "QT2", "KX", "KX1" đều được gián kín niêm phong đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang.

+ 01 (một) ví da màu nâu.

+01(một) chiếc cốc bằng nhựa màu trắng bên ngoài phía dưới có chữ Minions onlyin cinemas màu vàng và màu trắng.

+ 01 (một) chiếc cân điện tử có chữ Amput.

- Trả lại: 01 (một) sổ hộ khẩu tên chủ hộ Lê Văn P, sinh năm 1976 hộ khẩu tại xã Lương Phong, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang cho chị Giáp Thị P, sinh năm 1980 trú tại: thôn Sơn Quả 3, xã Lương phong, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

[4] Về án phí: Áp dụng Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo T, H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được (hoặc niêm yết) bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Tân Yên;
- Công an huyện Tân Yên;
- Chi cục THADS huyện Tân Yên;
- Bị cáo, Người CQLNVLQ vắng mặt;
- Lưu hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Vân

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Lâm Giang **Nguyễn Quốc Sửu** **Nguyễn Thị Vân**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Tân Yên;
- Công an huyện Tân Yên;
- Chi cục THADS huyện Tân Yên;
- Bị cáo, Người CQLNVLQ vắng mặt;

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Lưu hồ sơ. **Nguyễn Thị Vân**

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Lâm Giang **Nguyễn Quốc Sửu** **Nguyễn Thị Vân**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Tân Yên;
- Công an huyện Tân Yên;
- Chi cục THADS huyện Tân Yên;
- Bị cáo, Người CQLNVLQ vắng mặt;
- Lưu hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Vân